

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 24/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NG
HỊ
QU
YẾ

T
Về chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Xét Tờ trình số 17/TTr-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

1. Thời gian tổ chức: Tháng 12 năm 2025

2. Nội dung trình tại kỳ họp

a. Các nội dung thường lệ:

1- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

2- Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2025;

3- Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2024.

4- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, dự toán ngân sách năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026 - 2028.

5- Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025, kế hoạch đầu tư công năm 2026.

6- Báo cáo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025; nhiệm vụ công tác năm 2026.

7- Báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ giữa năm của HĐND tỉnh.

8- Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

9- Tờ trình về việc giao chỉ tiêu biên chế hành chính năm 2026.

10- Tờ trình về việc giao tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026, giao chỉ tiêu giáo viên hợp đồng năm 2026 trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị nhóm 4 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

11- Tờ trình quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2026.

12- Báo cáo công tác của Toà án nhân dân tỉnh năm 2025; nhiệm vụ công tác năm 2026.

13- Báo cáo công tác của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh năm 2025; nhiệm vụ công tác năm 2026.

14- Báo cáo công tác của Cục Thi hành án dân sự tỉnh năm 2025; nhiệm vụ công tác năm 2026.

15- Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân với HĐND, UBND tỉnh trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 Hội đồng nhân dân tỉnh của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

16- Thông báo kết quả kỳ họp thứ Mười, Quốc hội khóa XV của Đoàn ĐBQH tỉnh.

17- Báo cáo công tác của Thường trực HĐND tỉnh năm 2025.

18- Báo cáo công tác của Ban Kinh tế - Ngân sách năm 2025.

19- Báo cáo công tác của Ban Văn hoá - Xã hội năm 2025.

20- Báo cáo công tác của Ban Pháp chế năm 2025.

21- Báo cáo công tác của Ban Dân tộc năm 2025.

22- Tờ trình về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2026.

b. Nội dung chuyên đề:

1- Quy định tỷ lệ phần trăm (%) đơn giá thuê đất đối với các trường hợp thuê đất hàng năm không thông qua hình thức đấu giá, thuê đất có mặt nước, thuê đất xây dựng công trình ngầm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2- Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

3- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

4- Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội giai đoạn 2026- 2030.

5- Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030.

6- Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2026-2030.

7- Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026, thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2026-2030.

8- Quy định tiêu chí để quyết định đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

9- Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm A trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

10- Quy định về thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Thọ.

11- Quy định hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

12- Quy định chính sách thưởng cho học sinh, sinh viên đạt giải, đỗ thủ khoa và giáo viên có học sinh, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi học sinh giỏi, sinh viên giỏi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

13- Quy định một số chính sách đặc thù đối với trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; chính sách đối với học sinh tham gia đội tuyển, chuyên gia, giáo viên tham gia bồi dưỡng đội dự tuyển làm nguồn, đội tuyển chính thức của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, khu vực, quốc tế.

14- Quy định nội dung, mức chi chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

15- Cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

16- Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

17- Quy định chi tiết một số điều của Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

18- Quy định về mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

19- Quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục.

20- Thông qua Danh mục dự án thu hồi đất; danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

21- Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

22- Thông qua Bảng giá đất lần đầu (năm 2026) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

3. Các nghị quyết HĐND thông qua tại kỳ họp

Kỳ họp dự kiến sẽ thông qua 29 nghị quyết, trong đó:

- 07 nghị quyết thường lệ: (1) Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; (2) Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2026; (3) Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026; (4) Nghị quyết về việc giao chỉ tiêu biên chế hành chính năm 2026; (5) Nghị quyết về việc giao tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026, giao chỉ tiêu giáo viên hợp đồng năm 2026 trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị nhóm 4 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; (6) Nghị quyết quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2026; (7) Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2026.

- 22 nghị quyết chuyên đề: (1) Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) đơn giá thuê đất đối với các trường hợp thuê đất hàng năm không thông qua hình thức đấu giá, thuê đất có mặt nước, thuê đất xây dựng công trình ngầm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (2) Nghị quyết thông qua danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; (3) Nghị quyết thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; (4) Nghị quyết thông qua kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội giai đoạn 2026- 2030; (5) Nghị quyết thông qua kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030; (6) Nghị quyết quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2026-2030; (7) Nghị quyết quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026, thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2026-2030; (8) Nghị quyết quy định tiêu chí để quyết định đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án

đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (9) Nghị quyết quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm A trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (10) Nghị quyết quy định về thẩm quyền quyết định đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Thọ; (11) Nghị quyết quy định hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (12) Nghị quyết quy định chính sách thưởng cho học sinh, sinh viên đạt giải, đỗ thủ khoa và giáo viên có học sinh, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi học sinh giỏi, sinh viên giỏi trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (13) Nghị quyết quy định một số chính sách đặc thù đối với trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; chính sách đối với học sinh tham gia đội tuyển, chuyên gia, giáo viên tham gia bồi dưỡng đội dự tuyển làm nguồn, đội tuyển chính thức của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, khu vực, quốc tế; (14) Nghị quyết quy định nội dung, mức chi chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo; (15) Nghị quyết quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (16) Nghị quyết quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (17) Nghị quyết quy định chi tiết một số điều của Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024; (18) Nghị quyết quy định về mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (19) Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục; (20) Nghị quyết thông qua Danh mục dự án thu hồi đất; danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (21) Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; (22) Nghị quyết thông qua Bảng giá đất lần đầu (năm 2026) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Ngoài các nội dung tại Kỳ họp thường lệ cuối năm tại Điều 1 của Nghị quyết, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn của địa phương và đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung các nội dung cụ thể thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh vào chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm hoặc tổ chức kỳ họp chuyên đề theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết. Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh chủ động phối hợp với cơ quan có liên quan để thẩm tra nội dung trình tại các kỳ họp theo luật định.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XIX, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang